

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ LONG HIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Long Hiệp, ngày 12 tháng 05 năm 2023

**BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2023**

Kính gửi: Ban chỉ đạo ATTP huyện Minh Long

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Cộng (1+2)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)		02			
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai					
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ					

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)		85 người			
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)					
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)		24 lượt			
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)					
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)					
6	Băng rôn, khẩu hiệu		6 tấm			
7	Tranh áp – phích/Posters					
8	Tờ gấp, tờ rơi					
9	Hoạt động khác (ghi rõ):					

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: 01, đoàn: 06 người
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 06 cơ sở
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyển xã					Tuyển Huyện					Tổng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở	13	27		88	128						
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	01	02		03	06						
	Số CS đạt (SL)	01	02		03	06						
	Số CS vi phạm (SL)	0										
3	Xử lý vi phạm	0										
3.1	Phạt tiền:	0										
	Số cơ sở											
	Tiền phạt (đồng)	0										
3.2	Xử phạt bổ sung	0										
a	Tước quyền xử dụng GCN	0										
	+ Giấy CN	13	20		76	109						

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)			
1.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
2.1	Hóa lý (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vi sinh (<i>Tổng số mẫu</i>)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ	0	0	
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ \geq 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

- Công tác chỉ đạo kịp thời, thành viên đoàn tham gia đầy đủ, cơ sở nhận thức cao trong ATTP tại cơ sở, phối hợp tốt trong việc kiểm tra. Thành viên khi làm nhiệm vụ có trách nhiệm trong công tác kiểm tra.

- Thường xuyên, phối hợp với các ban ngành, hội đoàn thể lồng ghép các cuộc họp ở xã, thôn để tuyên truyền cho các cơ sở kinh doanh và nhân dân có kiến thức về ATTP.

2. Khó khăn:

- Một số cơ sở mới đăng ký mở dịch vụ ăn uống lại nghĩ không báo cho chính quyền địa phương.

- Tham gia tập huấn chưa đảm bảo số lượng mà địa phương quản lý.

3. Đề xuất, kiến nghị:

- Lãnh đạo cấp trên cần quan tâm hỗ trợ kinh phí hoạt động công tác kiểm tra ATTP trên địa bàn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Xuân